

Bản án số: **211/2021/HSPT**

Ngày: 05/7/ 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Tùng;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thế Phương

Ông Nguyễn Trung Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Ông Đặng Xuân Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 143/2021/HSPT ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn R; do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn R đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2021/HSST ngày 23/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Văn R, sinh năm 1964, tại tỉnh Cần Thơ; Nơi cư trú: Ấp A, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ học vấn: Lớp 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn P1 (chết) và bà Nguyễn Thị Đ1 (chết); Có vợ là Đặng Lệ T, sinh năm 1964; Có 01 (Một) con sinh năm 2000;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/10/2020 đến ngày 20/02/2021, hiện đang tại ngoại. (Có mặt)

Ngoài ra, còn có đại diện người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn R không có giấy phép lái xe theo quy định pháp luật. R có quen biết với ông Trần Văn D là người cùng xã P, huyện Đ, vì cả hai người đều làm nghề bán vé số, ông D bị cụt một cánh tay nên R thường chở ông D lên khu vực huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng để bán vé số. Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/8/2020, Nguyễn Văn R điều khiển xe mô tô biển số 69U1-4956 chở ông D hướng từ Lâm Đồng đi Dầu Giây với vận tốc khoảng 25 đến 30 km/giờ trên phần đường phải giành cho xe cơ giới, khi đi đến KM 64+400m Quốc lộ 20 thuộc xã Phú Lâm, huyện Tân Phú. Lúc này có xe ô tô đi cùng chiều chạy bên trái vượt lên phía trước thì R có nghe ông D la lớn “trời trời” làm R hoảng sợ, mất bình tĩnh không làm chủ được tay lái khiến xe mô tô biển số 69U1-4956 do R điều khiển loạng choạng mất thăng bằng, sau đó xe và người đổ ngã xuống đường trượt về phía trước hướng về bên trái ra gần giữa tim đường. R bị thương tích nhẹ, ông D được đưa đi cấp cứu nhưng do bị thương tích nặng đã tử vong vào ngày 18/8/2020 tại bệnh viện.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường bê tông trải nhựa bằng phẳng rộng 11m. Chén mép đường bên phải Quốc lộ 20 theo hướng lưu thông từ Lâm Đồng đi Dầu Giây làm chuẩn. Xe mô tô biển số 69U1-4956 ngã nằm ở giữa đường nghiêng sang bên trái, đầu xe hướng mép đường phải, đuôi xe hướng mép đường bên trái. Vết cày nằm trên làn đường phải, đầu vết cày chệch mép đường trái hướng Lâm Đồng, đuôi vết cày chệch mép đường trái hướng Dầu Giây và kết thúc tại vị trí gác để chân trước bên trái xe mô tô, chiều dài vết cày là 7,9m khoảng cách từ đầu vết cày đến mép đường chuẩn là 3,35m. Vết máu khô kích thước 0,2m x 0,1m nằm trên chiều đường trái, khoảng cách từ tâm vết máu đến mép đường chuẩn là 6,5m và cách tâm trục sau bán xe mô tô là 1,2m. Qua dấu vết để lại trên mặt đường nhựa, không phát hiện có dấu hiệu va chạm giao thông từ phương có tiện khác, xác định nguyên nhân lỗi gây ra vụ tai nạn giao thông do Nguyễn Văn

R điều khiển xe mô tô biển số 69U1-4956 không làm chủ được tay lái dẫn đến xe bị trượt ngã trên mặt đường, hậu quả ông D tử vong.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 2067/KLGD-PC09 ngày 09/9/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Trần Văn D do chấn thương sọ não nặng, xuất huyết dưới nhện thùy chẩm và tiểu não, xuất huyết thân não, xuất huyết não thất.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2021/HSST ngày 23/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn R phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 46; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn R **03 (ba)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 29/3/2021, bị cáo Nguyễn Văn R có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xét bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết đặc biệt nào để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn R đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Khi lượng hình, cấp sơ thẩm cũng đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo chở bị hại đi bán vé số hàng ngày do bị cụt tay phải nên hạn chế việc chống đỡ khi tai nạn giao thông xảy ra; đại diện hợp pháp cho

bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn R 03 (Ba) năm tù.

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn giao thông, làm chết một người và làm ảnh hưởng đến việc lập lại tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội danh trên là đúng pháp luật. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm các tình tiết bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 15.000.000 đồng trong tổng số tiền 50.000.000đ mà 02 bên tự thỏa thuận tại tòa sơ thẩm cho đại diện hợp pháp của bị hại; được địa phương xác nhận đơn hoàn cảnh của bị cáo kinh tế khó khăn, chứng nhận là hộ nghèo, hiện bị cáo đang ở nhà tình thương do nhà nước cấp; có bố ruột bị cáo là thương binh 1/4, có 02 anh trai là bộ đội phục viên. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nghĩ xem xét giảm nhẹ xử dưới khung hình phạt cũng đủ sức răn đe, giáo dục, thể hiện sự nhân đạo của Nhà nước và pháp luật.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị ý án sơ thẩm không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của người số tiền 15.000.000đ trong tổng số tiền 50.000.000đ bị cáo đồng ý bồi thường, đại diện hợp pháp bị hại thừa nhận và có giấy xác nhận đã nhận số tiền bồi thường 15.000.000đ. Số tiền còn lại 35.000.000đ, nghĩ buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường tiếp cho đại diện hợp pháp của bị hại là bà Mai Thị Cẩm M, chị Trần Thị L và anh Trần Văn K.

[5] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 15.000.000đ. Số tiền bị cáo tiếp tục phải bồi thường là 35.000.000đ. Vì vậy, bị cáo chỉ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.750.000 đồng (35.000.000đ x 5%)

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn R sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn R **02 (hai)** năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Buộc Nguyễn Văn R phải có trách nhiệm bồi thường tiếp số tiền 35.000.000đ cho đại diện hợp pháp của bị hại là bà Mai Thị Cẩm M, chị Trần Thị L và anh Trần Văn K.

2. Về án phí: Căn cứ Điểm h Khoản 2 Điều 23; Điều 26 của Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo phải nộp 1.750.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thế Phương

Nguyễn Trung Hưng

Trần Thanh Tùng

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND TP. Tân Phú (2);
- VKSND TP. Tân Phú;
- Công an TP. Tân Phú;
- Chi cục THADS TP. Tân Phú;
- Phòng PV06 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Trại giam - Bị cáo;
- Lưu HS (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Tùng

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Tân Phú (2);
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Phòng PV06 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo – Trại tạm giam (2);
- Lưu HS (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Tùng